

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC KĨ NĂNG GIAO TIẾP CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KÌ 5 - 6 TUỔI Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON TỈNH THANH HÓA

Hồ Sỹ Hùng¹, Nguyễn Thị Hoàng Yến²

TÓM TẮT

Nghiên cứu này chỉ ra thực trạng giáo dục kĩ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kì 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non tỉnh Thanh Hóa, trong đó tập trung ở một số nội dung như: Nhận thức của giáo viên về ý nghĩa giáo dục kĩ năng giao tiếp cho trẻ tự kì; Các hoạt động giáo dục kĩ năng giao tiếp cho trẻ tự kì; Biện pháp giáo viên đã sử dụng giáo dục kĩ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kì 5 - 6 tuổi; Những khó khăn trong quá trình giáo dục kĩ năng giao tiếp cho trẻ tự kì và đánh giá mức độ kĩ năng giao tiếp của trẻ tự kì hiện nay. Kết quả nghiên cứu này là cơ sở để các nhà giáo dục tìm kiếm các biện pháp giáo dục kĩ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kì 5 - 6 tuổi trong trường mầm non hòa nhập.

Từ khóa: Giáo dục hòa nhập, trẻ rối loạn phổ tự kì, kĩ năng giao tiếp, trường mầm non hòa nhập.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, Quyền được giáo dục của người khuyết tật luôn được khẳng định trong các chính sách của Nhà nước và thực tiễn giáo dục Việt Nam [3]. Bên cạnh đó Công ước Liên Hiệp Quốc về Quyền trẻ em và Tuyên bố của Salamanca cũng đã thể hiện rõ quyền được tiếp cận giáo dục đối với mọi trẻ em [1,5]. Chính vì vậy, hiện nay giáo dục hòa nhập đã và đang trở thành mô hình giáo dục có nhiều ưu thế trong việc hỗ trợ trẻ khuyết tật phát triển, có cơ hội bình đẳng tiếp nhận dịch vụ giáo dục với những hỗ trợ cần thiết trong lớp học, phù hợp tại trường học nơi trẻ sinh sống, nhằm chuẩn bị đê các em hòa nhập với xã hội và tham gia vào các cấp học tiếp theo [2].

Rối loạn phổ tự kì là một dạng khuyết tật phát triển tồn tại suốt cuộc đời, thường xuất hiện trong 3 năm đầu đời. Tự kì là do rối loạn thần kinh gây ảnh hưởng đến chức năng hoạt động của não bộ. Tự kì có thể xuất hiện ở bất cứ cá nhân nào, không phân biệt giới tính, quốc tịch hoặc điều kiện kinh tế xã hội. Đặc điểm của những trẻ này đó là những khiếm khuyết về tương tác xã hội, giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, có hành vi, sở thích, hoạt động mang tính hạn hẹp lặp đi lặp lại [4,6]. Nghiên cứu về ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ rối loạn phổ tự kì đã chỉ ra những khó khăn của trẻ trong việc hiểu, bộc lộ nhu cầu và cảm xúc với mọi người xung quanh. Khi tương tác với người khác trẻ thường có xu hướng thụ động, có thể dẫn đến một loạt các vấn đề về hành vi [7,8,10]. Bên cạnh đó, trẻ cũng có nhiều khó khăn trong giao tiếp phi ngôn ngữ như: giao tiếp bằng mắt kém, ít khi

¹ Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức

² Sinh viên khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức

sử dụng ngôn ngữ cơ thể để bày tỏ nhu cầu của mình [9,11]. Nhiều trẻ có biểu hiện như nôn nóng, lo lắng, dễ cáu gắt, bốc đồng, sự chịu đựng kém và thiếu hụt các kỹ năng xã hội [12,13]. Do đó giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ luôn là một mục tiêu ưu tiên trong quá trình can thiệp và hỗ trợ trẻ ở trường mầm non hiện nay.

Giáo dục hòa nhập trẻ rối loạn phổ tự kỷ đã và đang được thực hiện tất cả các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong đó việc giáo dục kỹ năng giao tiếp luôn được xác định là mục tiêu hàng đầu trong công tác can thiệp và trị liệu cho trẻ. Tuy nhiên, trong thực tế việc giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy, nghiên cứu về thực trạng giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi học hòa nhập ở các trường mầm non là một việc làm cần thiết, nhằm giúp cho xã hội nhìn nhận đúng đắn về trẻ rối loạn phổ tự kỷ, bên cạnh đó nhà giáo dục đề xuất những biện pháp giáo dục cụ thể, phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục này và định hướng cho việc đào tạo và bồi dưỡng giáo viên mầm non đáp ứng với mục tiêu giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi học hòa nhập ở các trường mầm non hiện nay và chuẩn bị cho trẻ học hòa nhập ở bậc học tiểu học.

2. NỘI DUNG

2.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Khách thể nghiên cứu

Để đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi học hòa nhập ở trường mầm non, chúng tôi khảo sát 150 giáo viên mầm non và cán bộ quản lý, 25 trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi ở các trường Mầm non tinh Thanh Hóa, bao gồm: Mầm non Thực Hành, Mầm non An Hoạch, Mầm non Đông Sơn, Mầm non Tân Sơn, Mầm non Thị trấn Tĩnh Gia, Mầm non Thị trấn Quảng Xương.

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu chính là điều tra bằng phiếu hỏi để thu thập ý kiến của 150 giáo viên mầm non và cán bộ quản lý về các nội dung: Nhận thức của giáo viên về giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ; Biện pháp giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ và những khó khăn trong quá trình giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ học hòa nhập ở trường mầm non. Bên cạnh đó sử dụng các tinh huống (cho trẻ tham gia chơi trong nhóm và trò chuyện trực tiếp với người đánh giá) để đánh giá mức độ kỹ năng giao tiếp của trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi ở 5 mức độ:

Mức độ yếu - 1 điểm: Trẻ hiếm khi thực hiện được kỹ năng, kể cả khi được trợ giúp.

Mức độ trung bình - 2 điểm: Trẻ thi thoảng thực hiện được kỹ năng hoặc trẻ thực hiện được phải có sự giúp đỡ của người lớn.

Mức độ khá - 3 điểm: Trẻ thực hiện được kỹ năng, ít khi cần sự trợ giúp.

Mức độ tốt - 4 điểm: Trẻ thường xuyên thực hiện được kỹ năng, rất ít khi hoặc không cần sự trợ giúp.

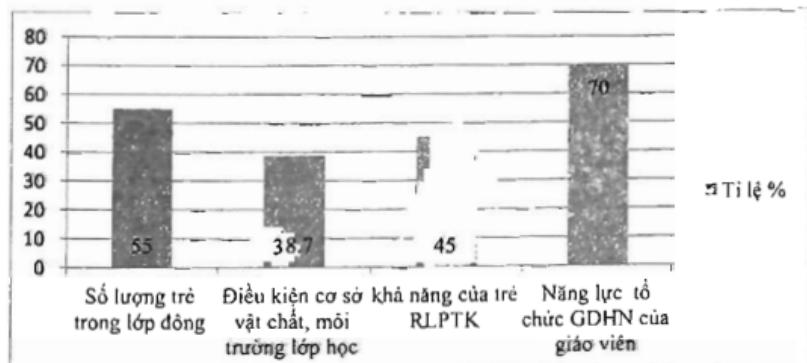
Mức độ rất tốt - 5 điểm: Trẻ luôn luôn thực hiện được các kỹ năng, không cần trợ giúp.

Số liệu khảo sát được tính toán và xử lý bằng phần mềm thống kê toán học SPSS 20.0.

có ảnh hưởng tích cực đến kỹ năng giao tiếp của trẻ tự kỷ. Bên cạnh đó, các nhóm biện pháp như: Phối hợp với cha mẹ trẻ tự kỷ; Xây dựng nhóm bạn bè hỗ trợ trẻ tự kỷ giao tiếp; Tạo các tình huống chơi kích thích trẻ tự kỷ sử dụng các phương tiện giao tiếp cũng đã được giáo viên quan tâm sử dụng. Để giải thích thêm về các biện pháp giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ tự kỷ học hòa nhập, nhiều giáo viên đang trực tiếp dạy trong lớp có trẻ rối loạn phô tú kí cho rằng “hầu hết trẻ tự kỷ đều khó khăn khi tương tác với mọi người xung quanh, trẻ sử dụng các phương tiện giao tiếp bằng ngôn ngữ và cử chỉ điều bộ tất hạn chế, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tham gia vào các hoạt động của trẻ việc trẻ ở trường mầm non. Chính vì vậy, kích thích trẻ sử dụng các phương tiện giao tiếp khác nhau trong khi chơi là một trong những nhóm biện pháp có nhiều ưu thế hơn cả”. Thông qua các biện pháp này, giáo viên sẽ có thời gian để giáo dục một số kỹ năng giao tiếp quan trọng như: hiểu ngôn ngữ, sử dụng ngôn ngữ và các yếu tố phi ngôn ngữ cho trẻ tự kỷ.

Một số biện pháp sử dụng ít hơn như: Tạo các tình huống chơi kích thích trẻ tự kỷ sử dụng các kỹ năng giao tiếp và xây dựng nhóm bạn bè hỗ trợ trẻ tự kỷ giao tiếp được giáo viên lý giải rằng: Mặc dù đây là những biện pháp quan trọng để giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ tự kỷ. Tuy nhiên ở trường mầm non nhóm bạn bè thường thiếu tính ổn định, việc duy trì nhóm bạn bè thường gặp khó khăn do đặc điểm lứa tuổi mầm non là dễ gần, dễ chia sẻ nhưng lại hay đổi bạn... Do đó, nhóm bạn bè có thể hỗ trợ trẻ tự kỷ thường không được duy trì lâu. Như vậy, kết quả trên cho thấy, giáo viên đã áp dụng nhiều biện pháp để giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phô tú kí 5 - 6 tuổi. Tuy nhiên, theo giáo viên đánh giá, hiệu quả những biện pháp họ áp dụng vẫn chưa đáp ứng với mục tiêu giáo dục trẻ tự kỷ nói chung và mục tiêu giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ nói riêng. Giáo viên mong muốn có những cách thức tác động phù hợp nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp cho trẻ tự kỷ để trẻ có thể tham gia vào các hoạt động cùng các bạn ở trường mầm non đạt hiệu quả cao hơn.

3.4. Nhận thức của giáo viên về những khó khăn khi giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phô tú kí 5 - 6 tuổi



Biểu đồ 2. Nhận thức của giáo viên về những khó khăn trong việc giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ tự kỷ

3.6. Nhận xét chung

Kết quả khảo sát thực trạng giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 5 - 6 tuổi đã khái quát những nét chung nhất về công tác giáo dục hòa nhập trẻ rối loạn phổ tự kỉ học hòa nhập ở các trường mầm non tỉnh Thanh Hóa hiện nay. Thực trạng đã chỉ ra những thuận lợi cũng như khó khăn mà hầu hết các trường mầm non gặp phải. Thứ nhất, về ưu điểm: Giáo viên mầm non đã có nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của giáo dục kỹ năng giao tiếp đối với sự phát triển sau này của trẻ, đặc biệt là mở rộng cánh cửa để trẻ hòa nhập với cộng đồng xã hội. Thứ hai, về hạn chế: Việc giáo dục hòa nhập trẻ rối loạn phổ tự kỉ nói chung và giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ nói riêng đã và đang có những khó khăn nhất định, trong đó có cả nguyên nhân xuất phát từ chủ quan lẩn khách quan, trong đó dễ nhận thấy nhất là năng lực tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ, giáo viên mầm non thiếu các biện pháp nhằm giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ học hòa nhập ở các trường mầm non hiện nay. Một khác, kết quả đánh giá kỹ năng giao tiếp của trẻ tự kỉ cho thấy, kỹ năng giao tiếp của trẻ đang ở mức trung bình, nhiều trẻ ở mức độ yếu. Kết quả này phản ánh đúng thực trạng giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ tự kỉ ở trường mầm non hiện nay.

4. KẾT LUẬN

Giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 5 - 6 tuổi có nhiều ý nghĩa đối với sự phát triển và khả năng hòa nhập của trẻ ở trường mầm non hiện nay. Kết quả nghiên cứu đã phản ánh rõ thực tiễn công tác giáo dục này ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Việc đánh giá thực trạng đã chỉ ra những kết quả mà các trường mầm non đã và đang cố gắng hỗ trợ trẻ rối loạn phổ tự kỉ tương tác với các bạn và mọi người xung quanh bằng các phương tiện giao tiếp khác nhau một cách chủ động và linh hoạt hơn. Bên cạnh đó chỉ ra những ưu nhược điểm và khó khăn cần được khắc phục. Kết quả nghiên cứu này sẽ là căn cứ để cán bộ quản lý và giáo viên mầm non trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có hiểu biết sâu hơn về công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ tự kỉ nói riêng. Bên cạnh đó các cơ sở giáo dục mầm non cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giúp giáo viên mầm non có kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn khi làm việc với trẻ tự kỉ, các nhà giáo dục tiếp tục nghiên cứu tìm ra các biện pháp giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ, giúp trẻ rối loạn phổ tự kỉ vượt qua những rào cản về mặt ngôn ngữ và giao tiếp khi tham gia vào các hoạt động cùng các bạn ở trường mầm non và chuẩn bị các kỹ năng cần thiết cho trẻ bước vào học hòa nhập ở bậc học tiểu học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em (1989), Thư viện pháp Luật, <https://thuvien-phapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/Cong-uoc-cua-Lien-hop-quoc-ve-quyen-tre-em-233659.aspx>.
- [2] Lã Thị Bắc Lý, Bùi Thị Lâm, Hoàng Thị Nho (2015), *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tuổi mầm non*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.

- [3] Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2010), *Luật số 51/2010/QH12 của Quốc hội: Luật Người Khuyết Tật*.
- [4] Nguyễn Thị Thanh (2014), *Biện pháp phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ từ 3-4 tuổi*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện khoa học giáo dục Việt Nam.
- [5] *Tuyên bố Salamanca và các khía cạnh hành động về giáo dục theo nhu cầu đặc biệt* (1998), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] American Psychiatric Association (APA) (2013), *Desk Reference to the Diagnostic Criteria from DSM - 5*, American Psychiatric Publishing.
- [7] Brock J., Norbury, C. F., Einav, S., & Nation, K., (2008), *Do individuals with autism process words in context? Evidence from language-mediated eye-movements*, *Cognition*. 108, 896-904.
- [8] Chita-Tegmark M., Arunachalam, S., Nelson, C. A., & Tager-Flusberg, H., (2015), *Eye-tracking measurements of language processing: Developmental differences in children at high risk for ASD*, *Journal of Autism and Developmental Disorders*. 45, pp.3327-3338.
- [9] Eigsti I. M. et al. (2011), *Language acquisition in autism spectrum disorders: A developmental review*, *Research in Autism Spectrum Disorders*. 5, pp.681–691.
- [10] Guillou Q., Hadjikhani, N., Baduel, S., & Rogé, B., (2014), *Visual social attention in autism spectrum disorder: Insights from eye tracking studies*, *Neuroscience and Biobehavioral Reviews*. 42, 279-297.
- [11] Huang Qihong (2018), *Identifying children with intellectual disability*, Hong Kong Economic Journal.
- [12] Kaiser A. P. et al. (2001), *Supporting Communication in Young Children with Developmental Disabilities*, *Mental Retardation and Developmental Disabilities Research Reviews*, pp.143-150.
- [13] Kalliopi Papoutsakia et al. (2013), *How do Children With Mild Intellectual Disabilities Perceive Loneliness?*, *Europe's Journal of Psychology*. 9(1).

THE STATUS OF EDUCATING COMMUNICATION SKILLS FOR 5 - 6 YEARS OLD CHILDREN WITH AUTISM SPECTRUM DISORDERS IN KINDERGARTENS, THANH HOA PROVINCE

Ho Sy Hung, Nguyen Thi Hoang Yen

ABSTRACT

The purpose of this study is to address the reality of educating communication skills for 5 - 6 years old children with autism spectrum disorder (ASD) at preschools in Thanh Hoa Province, which mentions some major contents such as: Preschool teacher's awareness

of the meaning of educating communication skills for children with ASD; Activities to educate communication skills for children with ASD; Measures that preschool teachers have applied to educate communication skills for 5 - 6 years old children with ASD; Difficulties in educating communication skills for children with ASD and assessing the level of communication skills of children with ASD. The results of this study are the basis for educators to find ways to educate communication skills for 5 - 6 years old children with ASD in preschools.

Keywords: *Inclusive education, children with ASD, communication skill, inclusive kindergarten.*

Ngày nộp bài: 5/11/2019; Ngày gửi phản biện: 22/11/2019; Ngày duyệt đăng: 30/12/2019